

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----♣♣♣-----

TÓM TẮT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN KHU KINH DOANH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TỔNG HỢP TẠI XÃ ĐỨC HƯƠNG, HUYỆN VĨ QUANG

Hà Tĩnh, Năm 2024

1.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1.2.1. Mục tiêu của dự án

- Phục vụ nhu cầu về mua sắm hàng hóa của người dân trong vùng cũng như khách qua đường hàng ngày.

- Mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo lợi nhuận cho nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trong huyện, trong tỉnh và cả nước. Đóng góp vào Ngân sách nhà nước thông qua việc nộp thuế và các khoản lệ phí theo quy định.

- Góp phần giải quyết nhu cầu việc làm thường xuyên, ổn định, nâng cao thu nhập, đời sống cho người lao động địa phương và các vùng lân cận, từ đó tạo nguồn lực thực hiện chủ trương, chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, Nhà nước, cụ thể hóa thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng các cấp; từ đó góp phần xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đi lên công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

1.2.2. Quy mô của Dự án

Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp: Với diện tích xây dựng khoảng 540m². Được thiết kế theo không gian rộng, 1 tầng nhằm phục vụ thuận lợi cho nhu cầu mua sắm hàng hóa hàng ngày của người dân. Nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục phụ trợ khác theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.2.3. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp gồm:

Là điểm thương mại bán lẻ các sản phẩm hàng hóa, phục vụ nhu cầu về hàng hóa tiêu dùng hàng ngày của người dân.

1.2.4. Loại hình dự án

Đầu tư xây dựng mới.

1.2.5. Các hạng mục công trình của dự án

Dự án được thực hiện trên khu đất có diện tích 2.150m² thuộc khu Đồng Dài, Thôn Hương Đại, xã Đức Hương, huyện Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt bản đồ quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng sử dụng đất tỷ lệ 1/500 ngày 18/8/2020 với cơ cấu sử dụng đất như sau:

Bảng chỉ tiêu sử dụng đất

STT	Các chỉ tiêu cơ bản	Diện tích (m²)
1	Tổng diện tích khu đất	2.150
2	Diện tích xây dựng	652,8
3	Tổng diện tích sàn	652,8
4	Mật độ xây dựng	30,3
5	Hệ số sử dụng đất	0,3

Các hạng mục công trình của dự án

TT	Thành phần đất	Diện tích xây dựng (m²)	Tầng cao (tầng)
1	Cổng ra vào	-	-
2	Nhà thương mại dịch vụ	540	1
3	Nhà làm việc	64,8	2
4	Nhà để xe	48	1
5	Bể nước	-	-
6	Sân đường nội bộ	-	-
7	Khu thu gom rác	-	-
8	Cây xanh	-	-
	Tổng cộng	2.150	

1.2.6. Tiến độ thực hiện dự án

Hoàn thành toàn bộ dự án đưa vào hoạt động trong vòng 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Cụ thể:

- Hồ sơ thủ tục về đầu tư xây dựng, môi trường, thẩm duyệt PCCC, cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan: 5 tháng;
- Xây dựng các hạng mục chính của dự án gồm: Sân nền, nhà làm việc 02 tầng, khu thương mại dịch vụ 01 tầng: 5 tháng
- Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Cổng, hàng rào, sân đường nội bộ, nhà để xe, cây xanh,... theo quy hoạch được phê duyệt: 1 tháng
- Nghiệm thu, hoàn thành đưa vào sử dụng: 1 tháng.

1.2.7. Tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư dự kiến: Khoảng 4,52 tỷ đồng (Bốn tỷ, năm trăm hai mươi triệu đồng)

1.2.8. Nguồn vốn đầu tư:

Vốn chủ sở hữu: 950 triệu đồng (tương đương 21% tổng vốn đầu tư), vốn huy động 3,57 tỷ đồng (tương đương 79% tổng vốn đầu tư).

1.2.9. Tổ chức thực hiện và quản lý dự án:

- Hình thức quản lý Dự án: Chủ dự án trực tiếp quản lý và vận hành Dự án.
- Dự án có nhu cầu sử dụng 8 lao động thường xuyên; ưu tiên người chưa có công ăn việc làm, sử dụng lao động tại địa phương.

CHƯƠNG 2: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN

2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI

2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa chất

Khu đất thực hiện dự án chủ yếu là đất trồng hoa màu, ruộng lúa và đầm trũng có bề mặt bị phân cách bởi hệ thống kênh tưới tiêu, các đường khu vực, các bờ vùng, bờ thửa. Địa hình tương đối bằng phẳng.

2.1.2. Điều kiện về khí hậu, khí tượng

Khu vực triển khai Dự án thuộc địa bàn xã Đức Hương, huyện Vũ Quang, nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa Bắc Trung Bộ. Về mùa Đông chịu tác động của gió mùa Đông Bắc làm cho khí hậu khu vực trở nên lạnh và khô hanh. Mùa Hè, khu vực dự án chịu tác động của gió mùa Tây Nam khi vượt qua dãy Trường Sơn, gió đã biến tính và trở nên khô nóng do hiệu ứng phơn.

2.1.4. Điều kiện về kinh tế - xã hội

Khu vực xây dựng Dự án thuộc địa bàn xã Đức Hương, huyện Vũ Quang. Qua điều tra, tổng hợp, tình hình kinh tế - xã hội của xã năm 2022 có thể thấy xã Đức Hương có nền kinh tế tương đối phát triển, Cơ sở hạ tầng đang được từng bước nâng cấp để phù hợp với định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và là địa phương có tiềm năng phát triển kinh tế.

2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN

Để đánh giá hiện trạng các thành phần môi trường vật lý trên khu vực Dự án, qua đó có thể xác định được chất lượng các thành phần môi trường tự nhiên trước khi triển khai thực hiện dự án, làm căn cứ giúp Chủ đầu tư đưa ra được các biện pháp bảo vệ môi trường; khai thác và xử lý nguồn nước dưới đất một cách hiệu quả nhất, đem lại lợi ích kinh tế cho Chủ đầu tư, đồng thời góp phần kiểm soát ô nhiễm môi trường trong thời gian thực hiện dự án. Chủ dự án cùng với đơn vị tư vấn là Công ty TNHH Môi trường Hà Tĩnh đã phối hợp cùng Công ty cổ phần Công nghệ và Kỹ thuật Hatico Việt Nam tiến hành khảo sát và lấy mẫu hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường nước mặt, nước dưới đất, không khí và đất. Kết quả phân tích cho thấy các chỉ tiêu của các thành phần môi trường đều đang nằm trong giới hạn cho phép, môi trường khu vực dự án chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm.

CHƯƠNG 3: ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

3.1. Đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công, xây dựng

3.1.1. Đánh giá, dự báo các tác động

a. Tác động do nước thải

- Các loại nước thải phát sinh: Nước thải thi công xây dựng; Nước thải sinh hoạt của công nhân; Nước mưa chảy tràn.

- Đánh giá tác động:

+ Các hợp chất hữu cơ dễ phân hủy trong chất thải sinh hoạt làm giảm lượng oxy trong nguồn nước, ảnh hưởng đến quá trình hô hấp của các loài thủy sinh. Đặc biệt là nguồn nước mặt gần khu vực Dự án.

+ Nước thải xây dựng có độ pH khá cao, khi thấm vào đất sẽ làm đất trở nên chai cứng, nhưng khối lượng ít, phạm vi tác động nhỏ.

+ Nước mưa chảy tràn qua bề mặt công trường sẽ hòa tan và cuốn theo chất thải làm cho hàm lượng cặn trong nước cao.

b. Tác động của chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Thành phần chất thải rắn: Đất bóc hữu cơ; Chất thải rắn sinh hoạt; Chất thải rắn xây dựng; Chất thải nguy hại.

- Đánh giá tác động:

+ Chất thải rắn sinh hoạt có thể giảm độ tơi xốp của đất, các chất dễ phân hủy theo nước thấm sâu xuống lòng đất gây ô nhiễm môi trường nước dưới đất.

+ Chất thải rắn xây dựng nếu không được thu gom xử lý sẽ gây mất cảnh quan và tắc nghẽn dòng chảy.

c. Tác động của bụi và khí thải

- Nguồn phát sinh:

+ Bụi do hoạt động thi công xây dựng.

+ Khí thải từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, thi công xây dựng.

- Tác động của bụi:

+ Bụi khuếch tán từ quá trình cải tạo các công trình sẽ là nguồn gây ô

nhiệm nghiêm trọng tới môi trường không khí tại khu vực dự án và vùng lân cận.

+ Bụi phát sinh từ quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng và bốc dỡ vật liệu, máy móc thiết bị sẽ gây ô nhiễm môi trường không khí dọc tuyến đường vận chuyển và khu dân cư gần dự án.

+ Bụi xi măng do gió cuốn theo phát tán vào môi trường không khí trên công trường và khu vực tập kết nguyên vật liệu.

- Tác động của khí thải:

+ Khí thải phát sinh từ phương tiện vận chuyển sẽ gây ô nhiễm môi trường không khí tại khu vực triển khai dự án và các khu vực xung quanh.

+ Tác động của khí thải phát sinh từ các phương tiện vận chuyển tới môi trường không khí là không đáng kể.

d. Tác động đến sức khỏe con người:

- Tiếng ồn độ rung sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe của công nhân tham gia trên công trường.

- Ô nhiễm không khí xảy ra trong giai đoạn này cũng ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của con người.

- Chế độ nghỉ ngơi, nghỉ dưỡng đối với người lao động không đảm bảo sẽ gây hiện tượng căng thẳng, mệt mỏi và dễ xảy ra tai nạn lao động.

e. Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

- Việc tập trung đông người, với điều kiện kém vệ sinh ở khu lán trại có thể sẽ phát sinh một số bệnh dịch, các loại bệnh xã hội... gây ảnh hưởng tới sức khỏe của công nhân và nhân dân khu vực lân cận. Tác động này được đánh giá là nhỏ, có thể giảm thiểu, khắc phục được.

- Việc tăng dân số cơ học có khả năng kéo theo nguy cơ phát sinh tệ nạn xã hội, tăng áp lực cho hệ thống y tế địa phương.

- Quá trình vận chuyển nguyên vật liệu thi công với mật độ lớn sẽ ảnh hưởng đến quá trình tham gia giao thông trên các tuyến đường vận chuyển.

- Quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng nếu vượt quá trọng tải có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình cầu cống, đường giao thông,...

f. Các sự cố, rủi ro

* Sự cố cháy nổ:

Sự cố chập điện, cháy nổ có thể làm hỏng các máy móc thiết bị thi công, cháy các khu lán trại, khu tập kết nguyên vật liệu, kho chứa nhiên liệu.

* Sự cố tai nạn lao động:

- Cán bộ, công nhân không tuân thủ quy trình vận hành máy móc, thiết bị, quá trình lao động công nhân không được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

- Tai nạn do vật liệu xây dựng rơi từ trên cao trong quá trình thi công, do cố sập dàn dáo.

- Do sự thiếu hiểu biết và sự thiếu cẩn trọng của công nhân tham gia xây dựng.

- Tai nạn xảy ra do công trường xây dựng không có các biển báo cấm.

- Tai nạn xảy ra do hiện tượng chập điện, cháy nổ, điện giật trong quá trình lắp đặt đường dây và chạy thử các thiết bị điện.

* Sự cố tai nạn giao thông:

- Tai nạn giao thông xảy ra do mật độ các phương tiện vận chuyển tăng lên. Tai nạn giao thông sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng con người.

* Sự cố mưa bão:

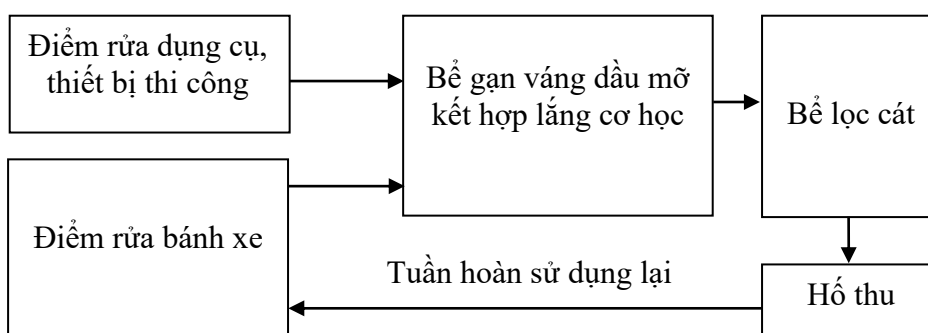
- Khi có mưa bão lớn sẽ làm hư hại các công trình đang xây dựng.

3.1.2. Các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

a. Giảm thiểu tác động từ nước thải:

+ Nước mưa chảy tràn: Đào mương thu gom toàn bộ nước phát sinh khi có mưa xuống khu vực thi công, dẫn vào hố lắng trước khi chảy vào nguồn tiếp nhận.

+ Nước thải xây dựng: Bố trí trên công trường 01 hệ thống xử lý nước thải từ quá trình rửa xe, vệ sinh thiết bị, bao gồm 01 bể gạn váng dầu mỡ kết hợp lắng cơ học cơ học kích thước BxLxH = (02x02x01)m, 01 bể lọc cát kích thước (02x01x01)m và 01 hố thu kích thước (02x01x01)m. Nước sau xử lý được tái sử dụng để rửa bánh xe hoặc phun tưới ẩm các khu vực thi công.



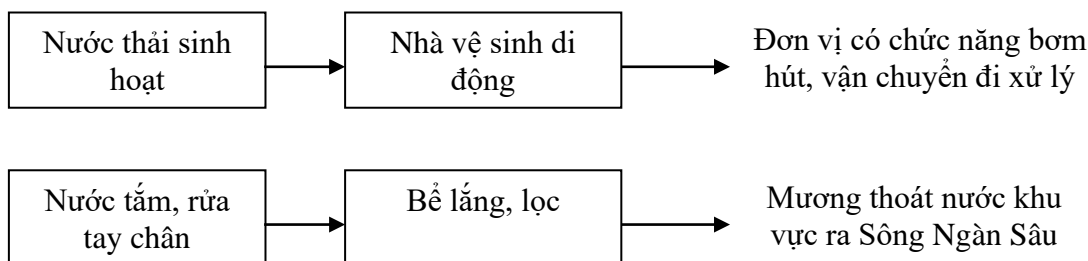
Sơ đồ thu gom, xử lý nước thải xây dựng

+ Nước thải sinh hoạt:

Bố trí 01 nhà vệ sinh di động tại khu lán trại, nhà vệ sinh có 01 bể chứa

nước thải dung tích khoảng 1,5m³ để thu gom nước thải từ quá trình đào thải của con người, định kỳ khoảng 01 tháng/lần hợp đồng với đơn vị chức năng bơm hút, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

Đối với nước tắm, rửa tay chân: Thu gom vào bể lắng, lọc để xử lý trước khi chảy ra nguồn tiếp nhận.



Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt

b. Giảm thiểu tác động từ chất thải rắn, chất thải nguy hại:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Thu gom vào các thùng chứa, hợp đồng với hợp tác xã môi trường địa phương hoặc đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý.

+ Chất thải rắn xây dựng:

Bao xi măng, sắt thép vụn: Thu gom và định kỳ bán phế liệu.

Bê tông, gạch vụn: Tận dụng san lấp mặt bằng.

Đất đào: Tận dụng đắp các khu vực trồng cây xanh và đắp khu vực trũng trong khuôn viên dự án. Không đổ thải.

Ván cốt pha, cọc chống hồng: Bán cho người dân đun nấu.

+ Giảm thiểu tác động do chất thải nguy hại:

Bố trí các thùng chống thấm có nắp đậy, dán nhãn chất thải nguy hại, hợp đồng với Công ty TNHH Một thành viên chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh vận chuyển xử lý.

c. Giảm thiểu tác động từ bụi và khí thải:

* Giảm thiểu tác động của bụi:

- Tất cả các phương tiện vận chuyển đều có bạt che phủ kín thùng xe.

- Tại các kho, bãi chứa vật liệu thi công, xây dựng trên công trường sẽ được che chắn đầy đủ.

- Khi thời tiết khô nắng sẽ tưới ẩm các tuyến đường vận chuyển, khu vực ra vào công trường.

- Bố trí tổ vệ sinh môi trường thường xuyên vệ sinh, quét dọn đất đá, vật

liệu rơi vãi ở khu vực tuyến đường xung quanh dự án.

* Giảm thiểu tác động của khí thải:

- Không sử dụng các phương tiện quá cũ, yêu cầu công nhân kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị trước khi vận hành.

- Tất cả các phương tiện phải đạt tiêu chuẩn quy định về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường.

d. Giảm thiểu tác động tới sức khỏe con người:

- Lắp đặt các bảng nội quy về an toàn lao động tại trên công trường.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân thi công trên công trường.

- Trang bị đầy đủ thuốc men và dụng cụ y tế, tổ chức tập huấn sơ cứu tại chỗ.

- Tiến hành kiểm tra sức khỏe định kỳ cho công nhân.

e. Giảm thiểu các tác động đến kinh tế - xã hội:

- Không thi công các công đoạn gây tiếng ồn, độ rung lớn vào các thời điểm nghỉ ngơi của người dân.

- Có chế độ điều tiết phù hợp các công đoạn gây ra tiếng ồn, độ rung lớn.

- Có biện pháp tốt trong việc tổ chức và quản lý công nhân xây dựng.

- Xây dựng, hướng dẫn, phổ biến các nội quy, quy định của công trình.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nhằm bảo đảm trật tự an ninh - xã hội và ngăn ngừa các tệ nạn xã hội.

f. Phòng ngừa, giảm thiểu các sự cố

* Sự cố cháy nổ:

- Trong quá trình thi công, chúng tôi sẽ xây dựng nội quy và áp dụng nghiêm về an toàn sử dụng điện và bếp lửa tại khu lán trại ở tạm và trên công trường.

- Lắp đặt biển báo cấm lửa tại các kho chứa nhiên liệu.

* Sự cố tai nạn lao động:

- Lắp đặt các bảng nội quy, khẩu hiệu an toàn lao động và bảng quy định an toàn lao động và bắt buộc áp dụng đối với công nhân.

- Kiểm tra sức khỏe định kỳ kết hợp phát hiện bệnh nghề nghiệp cho công nhân.

* Sự cố tai nạn giao thông:

- Các phương tiện vận chuyển phải đạt tiêu chuẩn về mức độ an toàn kỹ thuật, công nhân vận hành phương tiện vận chuyển phải có trình độ, tay nghề cao.

* Sự cố mưa bão:

- Thường xuyên nắm tình hình mưa bão trên khu vực qua các phương tiện vô tuyến và chính quyền địa phương.

- Khi có mưa bão: Tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống công trình trong dự án.

- Phối hợp cùng các lực lượng chức năng trong các hoạt động phòng, chống bão lụt tại địa phương.

3.2. Đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành

3.2.1. Đánh giá, dự báo tác động

a. Tác động do nước thải

- Thành phần các loại nước thải: Nước mưa chảy tràn; Nước thải sinh hoạt.

- Đánh giá tác động:

+ Nước mưa chảy tràn cuốn theo các chất bẩn bề mặt dự án như: Chất rắn lơ lửng, đất, đá, lá cây, rác thải,... và thoát ra mương thoát nước phía Tây dự án rồi đổ về nguồn tiếp nhận là sông Ngàn Sâu sẽ gây bồi lắng, ảnh hưởng đến dòng chảy, gây ô nhiễm môi trường nước mặt, tác động tiêu cực đến hệ sinh thái thủy sinh.

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh tại dự án khi thải ra có chứa cặn lơ lửng (TSS), chất dinh dưỡng (N, P), các chất hữu cơ (BOD, COD), vi sinh... Theo kết quả tính toán tải lượng và nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt, hầu hết các thông số đều vượt quá quy chuẩn cho phép nhiều lần. Do đó, cần có các biện pháp xử lý phù hợp nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường nước mặt tại sông Ngàn Sâu đoạn gần khu vực dự án.

b. Tác động do bụi, khí thải

- Bụi, khí thải phát sinh bởi các phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án sẽ làm cho môi trường không khí bị ảnh hưởng. Thành phần khí thải của các phương tiện giao thông vận tải bao gồm bụi, SO_x, NO_x, THC... Tải lượng các chất ô nhiễm phụ thuộc vào lưu lượng, tình trạng kỹ thuật xe qua lại và tình trạng đường giao thông.

- Khí thải từ hệ thống thoát nước thải: Tại khu vệ sinh, bể tự hoại và mương dẫn nước thải. Thành phần của các chất ô nhiễm không khí ở đây chủ yếu là các sản phẩm của quá trình phân hủy kỵ khí chất hữu cơ và các vi sinh vật gây bệnh phát triển mạnh bám vào các Sol khí, hạt bụi theo không khí lan toả khắp nơi có thể là nguồn lây lan bệnh dịch.

- Khí thải từ quá trình nấu nướng ở khu vực nhà bếp. Nhiệt phát sinh từ quá trình sử dụng điều hòa làm tăng nhiệt độ khu vực. Tuy nhiên, nguồn thải nhỏ, phân tán và nhanh chóng khuếch tán vào không khí nên không tác động lớn đến chất lượng môi trường không khí.

c. Tác động do chất thải rắn, chất thải nguy hại

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh chủ yếu là rác thải sinh hoạt của khách hàng, cán bộ, công nhân viên làm việc tại dự án. Phần lớn rác thải là những chất hữu cơ nên dễ bị phân hủy, gây mùi khó chịu, gây mất vệ sinh và ảnh hưởng đến mỹ quan khu vực.

+ Bùn thải từ bể tự hoại, mương thoát nước thải và hệ thống xử lý nước thải chứa nhiều vi sinh vật gây bệnh, có hàm lượng chất dinh dưỡng, hữu cơ cao nếu không có biện pháp thu gom và xử lý, nếu thoát ra môi trường đất và môi trường nước sẽ làm ô nhiễm đất và làm phú dưỡng nguồn nước.

- Chất thải nguy hại: Gồm các loại dầu chứa dầu phát sinh trong quá trình lau chùi, sửa chữa thiết bị, máy móc, bóng đèn, hộp đựng mực in,... Khối lượng loại chất thải này phát sinh ước tính khoảng 3-5 kg/ngày.

d. Tác động do sự ô nhiễm nhiệt

Nguồn phát sinh ra nhiệt ở giai đoạn này làm cho nhiệt độ cục bộ ở khu vực dự án có thể tăng lên bao gồm:

- Sự bê tông hoá do việc xây dựng các công trình trong khuôn viên dự án, việc xây dựng các nhà cao tầng sẽ làm cho không khí lưu thông kém hơn, các nguyên nhân trên sẽ làm cho nhiệt độ cục bộ tăng lên. Sự tăng nhiệt độ này là không lớn nhưng so với điều kiện ban đầu thì có sự khác biệt.

- Nhiệt còn phát sinh ở khu vực nhà bếp và khu vực cục nóng điều hòa, tuy nhiên môi trường phát tán rộng nên mức độ tác động không đáng kể.

e. Nguồn phát sinh mùi hôi thối:

- Mùi phát sinh từ khu vệ sinh, hệ thống xử lý nước thải tập trung nếu không giữ gìn sạch sẽ và sử dụng lâu ngày.

- Mùi phát sinh từ các thùng chứa rác thải sinh hoạt lâu ngày chưa được vận chuyển đi xử lý, mùi từ hệ thống thoát nước thải nếu không có nắp đậy kín đặc

biệt là vào những ngày thời tiết oi bức sẽ phát sinh mùi và bay theo hướng gió về khu dân cư gây ô nhiễm, khó chịu cho người dân trong khu vực dự án.

f. Tác động đến hệ sinh thái

- Chất thải rắn sinh hoạt, nước thải sinh hoạt sẽ tạo điều kiện cho ruồi, nhặng, chuột, gián, kiến phát triển do đó sẽ hình thành hệ động vật khác so với hệ động vật ban đầu.

- Nước thải sinh hoạt nếu không xử lý triệt để sẽ ảnh hưởng đến sinh vật thủy sinh ở nguồn tiếp nhận như tạo điều kiện tốt về dinh dưỡng để các loài rêu tảo phát triển, có thể gây phú dưỡng nguồn nước.

- Nước thải có chứa dầu mỡ, nước mưa chảy tràn cuốn theo tạp chất ô nhiễm nếu không có biện pháp xử lý mà thải ra môi trường sẽ tác động xấu đến động vật, thực vật thủy sinh ở các khu vực lân cận. Một số loài động vật nhạy cảm với sự thay đổi của môi trường sẽ chết khi nước bị nhiễm dầu mỡ, hàm lượng ôxy hoà tan giảm, hàm lượng cặn cao.

g. Tác động đến kinh tế - xã hội

- Hoạt động của dự án phát sinh các loại chất thải khí, chất lỏng, chất rắn... sẽ làm cho các thành phần môi trường tự nhiên như đất, nước, không khí bị ảnh hưởng xấu.

- Dự án đi vào hoạt động sẽ thu hút một lượng lớn khách hàng, dẫn tới phát sinh thêm rác thải, lưu lượng giao thông và làm tăng dân số cơ học, gây nên những xáo trộn nhất định về mặt xã hội. Lượng rác thải lớn không kịp thu gom gây ô nhiễm môi trường đặc biệt là môi trường biển, ảnh hưởng đến bộ mặt du lịch của địa phương.

- Bên cạnh những lợi ích sẽ xuất hiện không ít những tệ nạn xã hội ảnh hưởng đến an ninh trật tự trong khu vực.

f. Các sự cố có thể xảy ra:

** Sự cố cháy nổ:*

- Sự cố cháy nổ có thể xảy ra do chập điện, xảy ra do các thiết bị chứa vật liệu dễ cháy, phương tiện vận tải,...

- Bất cẩn trong việc thực hiện các biện pháp an toàn PCCC (Lưu trữ nhiên liệu, gas... không đúng quy định).

** Sự cố sét đánh:*

- Sét đánh gây nên hiện tượng chập điện cháy nổ, sét có thể làm hư hỏng các thiết bị điện, thiệt hại đến tài sản, nghiêm trọng hơn là thiệt hại đến tính mạng của con người.

** Sự cố thiên tai:*

- Mưa bão với cường độ lớn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến công trình dự án. Vì vậy, cần có các biện pháp phòng chống hiệu quả để ngăn ngừa sự cố gây ô nhiễm môi trường.

3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

a. Giảm thiểu tác động từ bụi, khí thải :

- Biện pháp sử dụng bồn hoa cây xanh trong khuôn viên để hạn chế ô nhiễm không khí là khá đơn giản, hiệu quả và tốn ít kinh phí. Cây xanh có tác dụng hút bụi, lọc không khí, giảm và ngăn chặn tiếng ồn, giảm bức xạ nhiệt, tăng mỹ quan cho khu nhà.

- Giảm thiểu khí thải nhà bếp:

+ Đối với nhà bếp sẽ được trang bị bộ phận hút và lọc khói bếp trước khi thải ra môi trường.

+ Trong nhà bếp sử dụng các nhiên liệu đốt sạch như khí hóa lỏng, thiết bị dùng điện... Không sử dụng các loại nhiên liệu phát sinh nhiều khí thải như dầu, than.

- Tiến hành thu gom lượng chất thải rắn phát sinh hàng ngày từ đường nội bộ, cống rãnh và điểm chứa rác thải của khu vực có phát sinh, đảm bảo đều được xử lý để phòng ngừa khả năng phân huỷ hữu cơ,... tạo nên các khí thải có mùi hôi gây ô nhiễm môi trường chung.

- Định kỳ kiểm tra hệ thống xử lý nước thải, nắp đậy hố gas và các thùng tập kết kết rác.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động của Dự án để tăng hiệu suất sử dụng nhiên liệu và giảm khí thải.

- Vệ sinh khu vực nhà ăn, công trình vệ sinh thường xuyên.

- Thùng đựng chất thải rắn sinh hoạt có nắp đậy.

b. Giảm thiểu tác động từ nước thải:

+ Nước mưa chảy tràn: Nước mưa từ các mái nhà được dẫn xuống bằng đường ống PVC rồi đổ vào hệ thống thoát nước mưa bằng cống tròn bê tông cốt thép được bố trí dọc các tuyến đường. Dọc theo hệ thống mương thoát bố trí các hố ga lắng cặn.

+ Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt sẽ được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại cải tiến sau đó dẫn về hệ thống xử lý nước thải để tiếp tục được xử lý. Nước thải sau khi xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt rồi mới thải ra môi trường tiếp nhận.

c. Giảm thiểu tác động từ chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

Chủ đầu tư sẽ bố trí các thùng rác ở vị trí thuận lợi của các khu nhà nhằm thu gom và phân loại rác tại nguồn. Cuối ngày công nhân vệ sinh sẽ thu gom rác tại các thùng vận chuyển tới khu vực tập kết rác.

- Hình thức xử lý đối với rác thải sau khi phân loại và tập kết được thực hiện như sau:

+ Đối với rác thải có khả năng tái chế thì định kỳ hàng tuần sẽ được bán phế liệu.

+ Đối với rác thải không có khả năng tái chế thì hợp đồng với hợp tác xã môi trường địa phương hoặc đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý.

- Giảm thiểu tác động từ chất thải nguy hại:

Thu gom vào các thùng chống thấm có nắp đậy, dán nhãn chất thải nguy hại, hợp đồng với Công ty TNHH Một thành viên chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh hoặc đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý.

d. Giảm thiểu tác động do ô nhiễm nhiệt

- Trong khuôn viên dự án sẽ được tăng cường trồng cây xanh, thảm cỏ, nhằm giảm bớt hấp thụ nhiệt do sự bê tông hóa. Diện tích cây xanh, thảm cỏ được trồng theo đúng quy hoạch đã được duyệt. Cây xanh được trồng trong khuôn viên, vườn hoa, vườn dạo, trồng làm phân cách đối với khu vực đặt máy phát điện.

- Các khu nhà đều được thiết kế thông thoáng và lắp đặt hệ thống quạt hút để hút bớt khí nóng.

- Hoạt động của máy điều hòa sinh ra nhiệt, khí thải tại các điểm đặt máy điều hòa. Do đó cần bố trí đặt máy điều hòa tại các vị trí hợp lý, không tập trung tại một điểm gây nóng cục bộ.

e. Giảm thiểu tác động tới môi trường sinh thái

Hệ sinh thái bị tác động trong giai đoạn dự án đi vào hoạt động chủ yếu là do các tác động liên quan đến chất thải và các tác động không liên quan đến chất thải như đã nêu trên gây ra. Vì vậy, các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải, nước thải và chất thải rắn sẽ góp phần làm giảm tác động tới môi trường sinh thái trong quá trình hoạt động của dự án.

f. Giảm thiểu tác động đến môi trường kinh tế, xã hội

- Lãnh đạo Công ty sẽ đề ra các quy định, quy chế nghiêm khắc nhằm xử lý kỷ luật đối với nhân viên nếu gây mất trật tự, cờ bạc...

- Thường xuyên nhắc nhở, giáo dục cán bộ, công nhân viên phải sống lành mạnh, hoà đồng với nhân dân địa phương, tôn trọng văn hoá, tập tục lối sống của nhân dân địa phương.

- Thông qua các buổi sinh hoạt văn hoá, thể dục thể thao lồng ghép các nội dung có tính giáo dục về các tệ nạn xã hội, các hủ tục lạc hậu trong lối sống nhằm giáo dục lực lượng cán bộ, nhân viên.

- Tiêu chí kinh doanh của dự án là kinh doanh lành mạnh, hợp tác cùng phát triển với các hình thức kinh doanh tương tự trong khu vực, đây là quy luật phát triển tất yếu của xã hội.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban công an xã, huyện để quản lý tốt hộ khẩu và theo dõi các đối tượng nghi vấn.

f. Phòng ngừa, ứng phó sự cố, rủi ro môi trường

* Sự cố cháy nổ:

- Hệ thống PCCC sẽ được thi công, lắp đặt theo đúng thiết kế được thẩm duyệt và được cơ quan có chức năng kiểm tra, nghiệm thu theo quy định hiện hành trước khi đưa công trình vào sử dụng.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc, thiết bị, giám sát các thông số kỹ thuật, đặc biệt đối với các thiết bị điện, nếu không đảm bảo sẽ được thay thế ngay.

- Lắp cột thu lôi chống sét tại các khu nhà để đảm bảo an toàn tính mạng cho con người, trang thiết bị khi thời tiết mưa bão. Sử dụng phương pháp chống sét trọng điểm có kết cấu tiếp địa bảo vệ.

* Sự cố thiên tai:

+ Thiết kế các hệ thống thoát nước đảm bảo được khả năng tiêu thoát nước tốt nhất, chống chảy tràn ra môi trường xung quanh trong mùa mưa bão.

+ Các hạng mục công trình xây dựng phải được tính toán sức chống chịu tốt trước tác động của gió bão.

+ Theo dõi thường xuyên thông tin dự báo thời tiết và thông báo đến các hộ dân trong khu vực.

+ Chằng chống nhà cửa... trước mùa mưa bão.

* Sự cố sét đánh:

- Các công trình kiến trúc cao >8m phải có biện pháp chống sét đánh thẳng, hệ thống tiếp đất phân tán sét phải đảm bảo theo Tiêu chuẩn Quốc gia 9385:2012 -

Chống sét cho công trình xây dựng, hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

- Để chống sét đánh thẳng vào công trình sẽ lắp đặt thiết bị chống sét với các kim thu sét hướng về phía dòng sét, các kim thu sét được nối với hệ thống dây dẫn thành mạng lưới, từ hệ thống đó dòng sét được dẫn xuống đất thông qua hệ thống tiếp địa (cọc đồng).

- Ở trạm biến áp sẽ lắp đặt hệ thống chống sét van để chống sét đánh thẳng công trình.

- Tất cả các cấu kiện sắt thép, máy biến áp, thiết bị chống sét đều được nối đất. Tia nối và đầu cọc tiếp đất được đặt dưới đất tự nhiên 0,8m với khoảng cách giữa các cọc là 4m, đất đắp chặt để đảm bảo tiếp xúc giữa tia nối đất với đất.

CHƯƠNG 4: CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

Chương trình quản lý môi trường bao gồm đề ra kế hoạch thực hiện trong suốt quá trình triển khai dự án nhằm loại trừ những tác động tiêu cực do các hoạt động của dự án gây ra đối với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội, giảm thiểu đến mức cho phép theo các quy định của Nhà nước.

Theo quy định tại Điều 111 của Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và Điều 97 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 thì Dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc nước thải định kỳ.

CAM KẾT

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái;
- Thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường của Việt Nam bao gồm: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT.
- Thực hiện giải pháp thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đạt QCVN trước khi thải ra nguồn tiếp nhận theo đúng quy định;
- Cam kết thực hiện quản lý chất thải rắn của dự án theo đúng quy định;
- Hợp đồng với đơn vị có chức năng về thu gom và xử lý chất thải nguy hại đúng theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Đảm bảo an ninh trật tự xã hội, phòng chống dịch bệnh.
- Thực hiện đầy đủ các chương trình quản lý và giám sát môi trường trong các giai đoạn của dự án.
- Thực hiện xây dựng công trình khống chế ô nhiễm đúng thời gian phù hợp với từng giai đoạn của dự án nhằm đạt hiệu quả xử lý các chất ô nhiễm môi trường.
- Chủ dự án cam kết sẽ đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra các sự cố, rủi ro môi trường.
- Chủ dự án xin đảm bảo độ chính xác của các số liệu trong các văn bản đưa trình và cam kết rằng Dự án không sử dụng các loại hoá chất, chủng vi sinh trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

BẢN SAO

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1142/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

**Dự án Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp
tại xã Đức Hương, huyện Vũ Quang của ông Nguyễn Văn Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Theo đề nghị của ông Nguyễn Văn Minh tại Văn bản thực hiện dự án ngày 12/12/2019 và hồ sơ đề xuất dự án kèm theo; Báo cáo thẩm định và đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 26/BC-SKHĐT ngày 15/01/2020, Văn bản số 618/SKHĐT-DNĐT ngày 25/03/2020 (sau khi tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Nhà đầu tư:

Tên Nhà đầu tư: Ông Nguyễn Văn Minh;

Sinh ngày: 20/8/1958; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Số CMND: 183266717; Ngày cấp: 21/01/2016; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh.

Địa chỉ thường trú: Xã Đức Hương, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện tại: Xã Đức Hương, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Điện thoại liên hệ: 098 379 3333

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án: Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp.

2. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu mua sắm hàng hóa người dân địa phương; tạo việc làm, tăng thu ngân sách, góp phần xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng khu thương mại, dịch vụ 01 tầng với diện tích 600m² và các hạng mục phụ trợ khác theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Địa điểm xây dựng: Khu Đồng Dài, thôn Hương Đại, xã Đức Hương, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Diện tích, ranh giới khu đất:

- Tổng diện tích toàn bộ dự án khoảng 2.000m².

- Phạm vi ranh giới khu đất:

+ Phía Bắc Giáp hành lang Quốc lộ 281;

+ Phía Nam Giáp hành lang an toàn kênh Ngàn Trươi - Cẩm Trang;

+ Phía Đông Giáp đất nông nghiệp;

+ Phía Tây Giáp đất nông nghiệp.

(Quy mô diện tích, phạm vi ranh giới khu đất thực hiện dự án sẽ được xác định cụ thể, chính xác trong quá trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng khu đất và thực hiện thủ tục về đất đai)

6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: Khoảng 2,5 tỷ đồng (Hai tỷ, năm trăm triệu đồng).

7. Nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu 500 triệu đồng, tương đương 20% tổng vốn đầu tư; còn lại là vốn vay và nguồn vốn huy động hợp pháp khác 2.000. triệu đồng, tương đương 80% tổng vốn đầu tư.

8. Thời hạn hoạt động dự án: 50 năm kể từ ngày ban hành Quyết định chủ trương đầu tư.

9. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành toàn bộ dự án đưa vào hoạt động trong thời gian 14 tháng, kể từ ngày ban hành Quyết định chủ trương đầu tư.

Điều 2. Ưu đãi đầu tư đối với dự án: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm của Nhà đầu tư:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ đã cam kết và các quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư; tuân thủ các quy định pháp luật về đất đai, về môi trường, về lao động, về đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư; và pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng và quản lý vận hành dự án đầu tư.

3. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo năng lực, đáp ứng yêu cầu để

triển khai thực hiện, quản lý vận hành khi dự án đi vào hoạt động. Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ thủ tục đầu tư và các thủ tục liên quan theo quy định. Đảm bảo nguồn vốn thực hiện dự án theo đúng hồ sơ đề xuất dự án và quy định của pháp luật. Thực hiện ký quỹ theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ và Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh.

4. Tiếp thu ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan tại Báo cáo số 26/BC-SKHĐT ngày 15/01/2020, Văn bản số 618/SKHĐT-DNĐT ngày 25/03/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ thủ tục và thực hiện dự án theo đúng quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư và các quy định hiện hành.

5. Chủ động phối hợp với UBND huyện Vũ Quang và các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện bồi thường, GPMB, giao đất, cho thuê đất, đấu nối theo đúng quy định của pháp luật và các nội dung khác có liên quan; chịu thiệt hại (nếu có) do ảnh hưởng của việc đấu nối vào dự án.

6. Định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm có báo cáo bằng văn bản gửi các Sở, ngành, địa phương: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Công an tỉnh, Cục Thuế Hà Tĩnh, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh, UBND huyện Vũ Quang và các cơ quan liên quan theo quy định về tình hình thực hiện dự án đầu tư, gồm các nội dung: Tiến độ xây dựng dự án, vốn đầu tư thực hiện, kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh, thông tin về lao động, nộp ngân sách nhà nước, xử lý và bảo vệ môi trường, các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động và các nội dung khác liên quan của dự án.

8. Cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét chấm dứt hoạt động dự án mà không bồi thường, hoàn trả các chi phí liên quan đến các công việc đã thực hiện đối với dự án trong trường hợp Nhà đầu tư thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nội dung cam kết và các nội dung quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư, hoặc vi phạm các quy định khác mà theo quy định của pháp luật dự án bị chấm dứt hoạt động.

Điều 4. Giao các Sở, ngành và địa phương:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục để triển khai đầu tư dự án theo đúng quy định; làm việc với Nhà đầu tư để thống nhất thỏa thuận ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án theo quy định tại Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh và các quy định hiện hành. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án của Nhà đầu tư.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường theo đúng quy định; kiểm tra tình trạng ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án và các nội dung khác có liên quan trước khi thực hiện thủ tục thuê đất, giao đất; theo dõi, quản lý việc sử dụng đất, chấp hành các giải

pháp về bảo vệ môi trường và các vấn đề khác của dự án.

3. Sở Xây dựng: Chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư khảo sát, lập quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất của dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo phù hợp kiến trúc cảnh quan của khu vực; thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc xây dựng các hạng mục công trình dự án của Nhà đầu tư đảm bảo đúng Quyết định chủ trương đầu tư, quy hoạch được duyệt và đúng quy định hiện hành.

4. Sở Công Thương: Chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục kinh doanh và các nội dung khác của dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; theo dõi, giám sát quá trình xây dựng dự án, tổ chức hoạt động của dự án theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định.

5. Sở Giao thông Vận tải: Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đấu nối giao thông theo quy định; đồng thời kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đấu nối giao thông và các nội dung khác có liên quan đến dự án theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định.

6. Công an tỉnh: Chủ trì, hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các hồ sơ, thủ tục; tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy, các nội dung khác liên quan; đồng thời quản lý hoạt động của dự án đảm bảo đúng quy định, đúng chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền.

7. UBND huyện Vũ Quang, UBND xã Đức Hương:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành liên quan thực hiện thủ tục cho thuê đất, bàn giao đất, đấu nối giao thông và các nội dung khác liên quan đến dự án. Hướng dẫn, hỗ trợ Nhà đầu tư khẩn trương thực hiện công tác bồi thường GPMB theo quy định.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án đảm bảo chất lượng và tiến độ quy định tại quyết định chủ trương đầu tư; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và xử lý vi phạm (nếu có) trong quá trình thực hiện dự án của Nhà đầu tư theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ Nhà đầu tư thực hiện các hồ sơ thủ tục theo đúng quy định; thường xuyên theo dõi, nắm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc của Nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án để tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết.

9. Các Sở, ngành liên quan khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, giúp đỡ Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án kịp thời, có hiệu quả; đồng thời thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông Vận tải, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông

SAO

thôn, Cục Thuế Hà Tĩnh, Công an tỉnh, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vũ Quang; Chủ tịch UBND xã Đức Hương; Ông Nguyễn Văn Minh (Nhà đầu tư) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó Văn phòng;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Tiên Hưng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực.....Quyển số..... /CT/BS

NGÀY 09-02-2023

UBND THỊ TRẤN VŨ QUANG - VŨ QUANG - HÀ TĨNH

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Trung



Số: /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

**Dự án Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp
tại xã Đức Hương, huyện Vũ Quang**

(Cấp lần đầu: Ngày 08 tháng 4 năm 2020)

(Điều chỉnh lần thứ nhất: Ngày tháng năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp tại xã Đức Hương, huyện Vũ Quang;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 320/BC-SKHĐT ngày 18/8/2023 (trên cơ sở đề xuất của ông Nguyễn Văn Minh tại Văn bản đề ngày 25/7/2023 và hồ sơ kèm theo; sau khi tổng hợp ý kiến các sở, ngành, địa phương liên quan);

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp UBND tỉnh ngày 25/9/2023 (Thông báo số 429/TB-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp tại xã Đức Hương, huyện Vũ Quang của ông Nguyễn Văn Minh (đã được UBND tỉnh chấp

thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020), với các nội dung điều chỉnh như sau:

Nội dung điều chỉnh thứ nhất: Quy mô đầu tư xây dựng

- Nội dung Quy mô đầu tư xây dựng quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“3. Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng khu thương mại, dịch vụ 01 tầng, nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục phụ trợ khác theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

Nội dung điều chỉnh thứ hai: Tổng vốn đầu tư dự kiến

- Nội dung Tổng vốn đầu tư dự kiến quy định tại Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: Khoảng 4,52 tỷ đồng (Bốn tỷ, năm trăm hai mươi triệu đồng).”

Nội dung điều chỉnh thứ ba: Nguồn vốn

- Nội dung Nguồn vốn quy định tại Khoản 7 Điều 1 Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“7. Nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu: 950 triệu đồng (tương đương 21% tổng vốn đầu tư), vốn huy động 3,57 tỷ đồng (tương đương 79% tổng vốn đầu tư).”

Nội dung điều chỉnh thứ tư: Tiến độ thực hiện dự án

- Nội dung Tiến độ thực hiện dự án quy định tại Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“9. Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành toàn bộ dự án đưa vào hoạt động trong vòng 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).”

Điều 2. Ông Nguyễn Văn Minh (Nhà đầu tư đề xuất) và Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thẩm định, tham mưu) chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra về các nội dung báo cáo, số liệu, cam kết và đề xuất tại Văn bản và Báo cáo thẩm định nêu trên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư:

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quy định tại Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh, các nội dung quy định tại

Quyết định này, nội dung cam kết thực hiện dự án và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ thủ tục, thực hiện dự án theo quy định; tập trung các nguồn lực, sắp xếp, bố trí nhân lực để xây dựng, hoàn thành, đưa toàn bộ dự án vào hoạt động theo đúng tiến độ được điều chỉnh tại Quyết định này và phát huy hiệu quả.

2. Trách nhiệm của sở, ngành và địa phương có liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện dự án kịp thời, đảm bảo chất lượng, tiến độ và các nội dung khác có liên quan; kịp thời thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với dự án theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành:

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Vũ Quang; Ông Nguyễn Văn Minh (Nhà đầu tư); Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này cấp cho Ông Nguyễn Văn Minh; lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP theo dõi lĩnh vực;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

**Dự án “Khu kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp tại xã Đức Hương,
huyện Vũ Quang”**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

Tiến độ thực hiện dự án: 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	TIẾN ĐỘ
I	THỦ TỤC ĐẦU TƯ, CHUẨN BỊ DỰ ÁN	
1	Hồ sơ, thủ tục về đầu tư xây dựng	Từ tháng thứ 01 đến tháng thứ 05
2	Hồ sơ, thủ tục về môi trường	
3	Thẩm duyệt PCCC	
4	Cấp phép xây dựng và các thủ tục khác liên quan.	
II	THI CÔNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	
1	Xây dựng các hạng mục chính của dự án gồm: San nền, nhà làm việc 02 tầng, khu thương mại dịch vụ 01 tầng	Từ tháng thứ 05 đến tháng thứ 11
2	Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Cổng, hàng rào, sân đường nội bộ, nhà để xe, cây xanh,... theo quy hoạch được phê duyệt.	Từ tháng thứ 11 đến tháng thứ 12
III	NGHIỆM THU, HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG	
1	Nghiệm thu, hoàn thành đưa vào sử dụng	Tháng thứ 12

(Tiến độ chi tiết các nội dung công việc, hạng mục công trình được ông Nguyễn Văn Minh cam kết tại Báo cáo giải trình ngày 25/7/2023 và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư soát xét, thẩm định)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH